

Bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp đối với chỉ dẫn địa lý theo pháp luật Việt Nam: Luận văn ThS. Luật: 60 38 30 / Ninh Thị Thanh Thủy ; Nghd. : TS. Nguyễn Thị Quế Anh. - H. : Khoa Luật, 2009. - 137p.+ CD-ROM

Tóm tắt: Tìm hiểu các khái niệm về chỉ dẫn địa lý (CDĐL), so sánh CDĐL với một số đối tượng sở hữu công nghiệp (SHCN) khác. Đưa ra khái niệm quyền SHCN, đặc điểm của quyền SHCN và khái niệm quyền SHCN đối với CDĐL. Nghiên cứu các quy định của hệ thống pháp luật quốc tế về CDĐL và các hình thức bảo hộ sở hữu công nghiệp đối với CDĐL theo hệ thống pháp luật riêng; theo pháp luật về nhãn hiệu hàng hóa; và theo pháp luật về chống cạnh tranh không lành mạnh. Phân tích các quy định pháp luật Việt Nam hiện hành về điều kiện bảo hộ CDĐL, việc xác lập quyền sở hữu công nghiệp đối với CDĐL, nội dung quyền sở hữu công nghiệp đối với CDĐL; bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp đối với CDĐL. Khảo sát thực trạng của hoạt động bảo hộ CDĐL ở Việt Nam, qua đó đề xuất một số giải pháp nhằm góp phần hoàn thiện pháp luật về bảo hộ CDĐL ở Việt Nam.

TRANG

Trang phụ bìa

LỜI CAM ĐOAN

Mục lục

DANH MỤC CÁC BẢNG

MỞ ĐẦU 1

CHƯƠNG 1: KHÁI QUÁT CHUNG VỀ CHỈ DẪN ĐỊA LÝ VÀ QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP ĐỐI VỚI CHỈ DẪN ĐỊA LÝ 6

1.1. Khái niệm chỉ dẫn địa lý và quyền sở hữu công nghiệp đối với chỉ dẫn địa lý 6

1.1.1. Khái niệm chỉ dẫn địa lý và so sánh chỉ dẫn địa lý với một 6

số đối tượng sở hữu công nghiệp khác	
1.1.1.1. Khái niệm chỉ dẫn địa lý với tư cách là đối tượng của quyền sở hữu công nghiệp	6
1.1.1.2. Phân biệt chỉ dẫn địa lý với chỉ dẫn nguồn gốc và tên gọi xuất xứ	8
1.1.1.3. Phân biệt chỉ dẫn địa lý với nhãn hiệu	10
1.1.1.4. Phân biệt chỉ dẫn địa lý với tên thương mại	12
1.1.2. Khái niệm quyền sở hữu công nghiệp đối với chỉ dẫn địa lý	13
1.1.2.1. Khái niệm quyền sở hữu công nghiệp	13
1.1.2.2. Đặc điểm của quyền sở hữu công nghiệp	14
1.1.2.3. Khái niệm và đặc điểm của quyền sở hữu công nghiệp đối với chỉ dẫn địa lý	18
1.2. Vài nét về sự hình thành và phát triển của hệ thống pháp luật về bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp đối với chỉ dẫn địa lý trên thế giới và ở Việt Nam	20
1.2.1. Lịch sử và hệ thống pháp luật quốc tế về bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp đối với chỉ dẫn địa lý	20
1.2.2. Lược sử về sự hình thành và phát triển của hệ thống pháp luật Việt Nam về bảo hộ chỉ dẫn địa lý	25
1.3. Hình thức bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp đối với chỉ dẫn địa lý	31
1.3.1. Bảo hộ chỉ dẫn địa lý bằng pháp luật riêng	32
1.3.2. Bảo hộ chỉ dẫn địa lý bằng pháp luật về nhãn hiệu tập thể/nhãn hiệu chứng nhận	33
1.3.3. Bảo hộ chỉ dẫn địa lý bằng pháp luật chống cạnh tranh không lành mạnh	35
1.4. ý nghĩa của việc bảo hộ chỉ dẫn địa lý	37

Chương 2: MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA PHÁP LUẬT	40
VIỆT NAM VỀ BẢO HỘ CHỈ DẪN ĐỊA LÝ	
2.1. Điều kiện bảo hộ đối với chỉ dẫn địa lý	40
2.1.1. Sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý có nguồn gốc địa lý từ khu vực, địa phương, vùng lãnh thổ hoặc nước tương ứng với chỉ dẫn địa lý	40
2.1.2. Điều kiện về danh tiếng, chất lượng, đặc tính của sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý	42
2.1.3. Không thuộc các đối tượng không được bảo hộ là chỉ dẫn địa lý	47
2.2. Xác lập quyền sở hữu công nghiệp đối với chỉ dẫn địa lý	51
2.2.1. Chủ thể có quyền nộp đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý	52
2.2.2. Điều kiện đối với đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý	55
2.2.3. Thủ tục xử lý đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý	58
2.2.3.1. Thẩm định hình thức	58
2.2.3.2. Công bố đơn	59
2.2.3.3. Thẩm định nội dung	60
2.2.3.4. Cấp văn bằng bảo hộ	62
2.2.4. Thời hạn bảo hộ đối với chỉ dẫn địa lý	63
2.2.5. Các thủ tục khác liên quan đến xác lập quyền sở hữu công nghiệp đối với chỉ dẫn địa lý	64
2.2.5.1. Khiếu nại các quyết định liên quan đến việc xác lập quyền sở hữu công nghiệp đối với chỉ dẫn địa lý	64
2.2.5.2. Ý kiến của người thứ ba về việc cấp văn bằng bảo hộ đối	64

	với chỉ dẫn địa lý	
2.2.5.3.	ChỒm dứt, hủy bỏ hiệu lực Văn bằng bảo hộ chỉ dẫn địa lý	66
2.3.	Chủ thể quyền sở hữu công nghiệp đối với chỉ dẫn địa lý	67
2.3.1.	Chủ sở hữu chỉ dẫn địa lý	67
2.3.2.	Chủ thể có quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý	67
2.3.3.	Tổ chức quản lý tập thể đối với chỉ dẫn địa lý	68
2.4.	ội dung quyền sở hữu công nghiệp đối với chỉ dẫn địa lý	69
2.4.1.	Quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý	69
2.4.2.	Quyền ngăn cỒm ngưỒi khác sử dụng chỉ dẫn địa lý	71
2.4.3.	Quyền yêu cầu xử lý vi phạm	72
2.5.	Bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp đối với chỉ dẫn địa lý	75
2.5.1.	Xử lý hành vi xâm phạm bằng biện pháp dân sự	76
2.5.2.	Xử lý hành vi xâm phạm bằng biện pháp hành chính, hình sự và hải quan	80
2.5.2.1.	Xử lý hành vi xâm phạm bằng biện pháp hành chính	80
2.5.2.2.	Xử lý hành vi xâm phạm bằng biện pháp hình sự	83
2.2.5.3.	Bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp đối với chỉ dẫn địa lý bằng biện pháp kiểm soát biên giới	86
	Chương 3: Thực trạng hoạt động bảo hộ chỉ dẫn địa lý ở việt nam và giải pháp hoàn thiện pháp luật Việt Nam về bảo hộ chỉ dẫn địa lý	90
3.1.	Thực trạng hoạt động bảo hộ chỉ dẫn địa lý ở Việt ả am	90
3.1.1.	Thực trạng xác lập quyền sở hữu công nghiệp đối với chỉ dẫn địa lý	90
3.1.2.	Thực trạng khai thác, quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý	97
3.1.3.	Thực trạng xâm phạm và xử lý xâm phạm quyền sở hữu	101

	công nghiệp đối với chỉ dẫn địa lý	
3.2.	Đề xuất một số giải pháp hoàn thiện pháp luật về bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp đối với chỉ dẫn địa lý ở Việt Nam	104
3.2.1.	Ảnh hưởng của vấn đề chung	104
3.2.2.	Các nội dung cụ thể	104
3.2.2.1.	Các quy định pháp luật về đăng ký chỉ dẫn địa lý	104
3.2.2.2.	Các quy định pháp luật về quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý	106
3.2.2.3.	Các quy định pháp luật về bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp đối với chỉ dẫn địa lý	107
3.3.	Đề xuất một số giải pháp tăng cường hiệu quả bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp đối với chỉ dẫn địa lý ở Việt Nam	111
	Kết luận	116
	DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	118

